

Số: 67/2026/QĐST - HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 85/2026/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hầu Thị T**, sinh năm 1986; Trú tại: **Tổ H, phường B, tỉnh Thái Nguyên**.

- Bị đơn: Anh **Vũ Văn L**, sinh năm 1992; Trú tại: **Thôn D, xã P, thành phố Hải Phòng**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 13 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Hầu Thị T** và anh **Vũ Văn L**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị **Hầu Thị T** và anh **Vũ Văn L** thuận tình ly hôn.

* **Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:**

- **Về con chung:** Chị **Hầu Thị T** và anh **Vũ Văn L** có 01 con chung là **Hầu Việt C**, sinh ngày 24/11/2021, con chung hiện nay khỏe mạnh, phát triển bình thường. Khi ly hôn, chị **Hầu Thị T** có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung **Hầu Việt C** kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh **Vũ Văn L** có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh **Vũ Văn L** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Hấu Việt Cường cho chị **Hấu Thị T** với mức 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng: Định kỳ hàng tháng.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

*** Về tài sản chung, nợ chung:** Không có.

*** Về án phí:** Nguyên đơn chị **Hấu Thị T** tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nguyên đơn đã nộp theo biên lai số 0002018 ngày 13/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Xác nhận nguyên đơn **Hấu Thị T** đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thái Nguyên;
- Đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
(Gửi qua Phòng THADS KV6 – TN)
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
(Kèm theo biên bản hòa giải thành);
- UBND xã Phú Thái, Tp Hải Phòng;
- Lưu HS vụ án./.

THẨM PHÁN

Lường Thị Thu Hoà

